

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 202/2020/HS-ST

Ngày 26/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Càn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Luyết

Ông Lê Anh Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H* tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn T Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 215/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 218/2020/QĐ-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đại H (Nguyễn Đại Hoàng S). Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại: Hà Nội

HKTT: Số 1A Vạn Phúc Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12 . Con ông: Nguyễn Đại Lợi, sinh năm 1961. Con bà: Lương Thị Bình, sinh năm 1960. Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Hằng đã ly hôn. Có 01 con sinh năm 2012. Danh bản chỉ bản số 226 lập ngày 13/5/2020 tại Công an quận T.

Tiền án: Chưa có.

Nhân thân: ngày 28/3/2005, bị Công an phường Kim Mã, quận Ba Đình, xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo đầu thú ngày 05/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phiên Tòa).

Người bị hại : Vũ Trường G (Vắng mặt)

Cư trú : Số 1301 – A3 khu đô thị Đền Lừ, phường H Văn Thụ, quận H , thành phố H

Nguyễn Quốc H(Vắng mặt)

Cư trú : Tổ dân phố Đào Nguyên, thị trấn T, Hện G, thành phố H.

Nguyễn Quang Thuận(Vắng mặt)

Cư trú : Khu đô thị Việt Hưng- Ecocity, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Phạm Lê N(Vắng mặt)

Cư trú : Số 49 ngõ 221 H H Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Lưu Văn Q (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú : Số 104 Lò Đúc phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Phạm Đông Nam T (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú : Số 59 hẻm 173/68/117 H H Thám, phường N, quận B, thành phố H.

Người liên quan : Anh Nguyễn Xuân H (Có mặt)

Cư trú : Xóm 4 Vĩnh Thanh, xã V, Hện Đ, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm nên Nguyễn Đại H nảy sinh ý định trộm cắp những chiếc ô tô để trên vỉa hè của các tuyến phố trong thành phố H đem đi bán lấy tiền tiêu xài. H đã thực hiện 06 vụ trộm cắp cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng cuối tháng 01/2020, Nguyễn Đại H phát hiện tại vỉa hè thuộc tổ 31, phường Vĩnh Hưng, quận H Mai, thành phố H có để chiếc xe ô tô nhãn hiệu Volvo màu trắng, BKS: 51LD-2234 đã cũ nên đã nảy sinh ý lấy trộm chiếc xe ô tô này mang đi sửa, bán lấy tiền ăn tiêu. Đến khoảng 11 giờ 10 phút ngày 02/02/2020, H sử dụng điện thoại số 0966281934 gọi đến số hotline của công ty TNHH Đầu tư xây dựng và thương mại Vượng Phát (xe cứu hộ 365) để thuê cầu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Volvo BKS: 51LD-2234 mang đi. Anh Nguyễn Văn B (sinh năm 1970, HKTT: xã Phú Phương, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; chỗ ở: thôn Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận NTừ Liêm, thành phố Hà Nội) là lái xe của công ty TNHH Đầu tư xây dựng và thương mại Vượng Phát điều khiển xe cầu BKS: 29C1-6713 đến khu vực đường Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố H và H ra đón, dẫn đến khu vực vỉa hè thuộc tổ 31, phường Vĩnh Hưng, quận H Mai, thành phố Hà Nội. Theo yêu cầu của H, anh B đã cầu chiếc xe ô tô Volvo BKS: 51LD-2234 đưa đến để ở ven đường trong ngõ 25 Thọ Thập, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố H (gần Gara ô tô Bình Minh), H thanh toán số tiền 490.000đ (bốn trăm chín mươi nghìn đồng) cho B và đi về nhà. Đến 10 giờ ngày 04/02/2020, H ra Gara ô tô Bình Minh yêu cầu anh Đỗ Xuân Hộ (sinh năm: 1949, HKTT: thôn Bãi Thập,

xã Đồng Thập, Hện Đan Phượng, thành phố Hà Nội) là quản lý Gara kiểm tra và sửa xe ô tô BKS: 51LD-2234 cho H. Sau khi kiểm tra, anh Hộ thấy xe đã cũ và bị

hông không có phụ tùng để thay thế nên nói với H là “không sửa được, chỉ mang bán sắt vụn được thôi”. H để xe ô tô lại và đi về. Đến ngày 05/02/2020, H lên mạng xã hội đăng bán xe ô tô cũ, hỏng thì có người liên hệ với H để mua xe (hiện không xác định được người mua). Khoảng 10 giờ cùng ngày, có 03 người (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ) giới thiệu là người trong hội mua bán xe Tê Nổ gặp H tại khu vực ngõ 25 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng xem xe ô tô. H thỏa T bán chiếc xe ô tô BKS: 51LD-2234 cho 03 người này với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), 03 người mua xe đã T hành tháo dỡ phụ tùng và kéo xe ô tô đi. Số tiền bán xe có được H đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 12/8/2020, anh Vũ Trường G(sinh năm: 1979, HKTT: Phòng 1301A3 Khu đô thị Đền Lừ, phường H Văn Thụ, quận H Mai, thành phố Hà Nội) đến Công an quận Ttrình báo về việc bị mất chiếc xe ô tô nhãn hiệu Volvo màu trắng, BKS: 51LD-2234.

Tại cơ quan điều tra anh Gkhai: Ngày 10/01/2020, anh Gmua chiếc xe ô tô cũ nhãn hiệu Volvo màu trắng, BKS: 51LD-2234 của anh Ngô H Hải, địa chỉ số 38 phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hvới giá 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Sau khi mua xe, anh Gđể xe tại đoạn đường thuộc ngõ 107, phường Vĩnh Hưng, quận H Mai, thành phố Hà Nội. Ngày 22/01/2020 có người thanh niên tên H đến hỏi mua xe, anh Gcho H đi thử xe nhưng do ắc quy xe yếu nên không khởi động xe được nên H đi về. Đến khoảng ngày 08/02/2020, anh Gphát hiện bị mất xe, do bận công việc nên anh Gchưa lên trình báo cơ quan công an. Sau khi xem tivi thấy đưa tin bắt được H nhận ra là người hỏi mua xe ô tô, anh Gđã có đơn trình báo. Anh Gcung cấp 01 đăng ký xe mang tên công ty thăm dò và KTDK PETRONAS ĐH.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Volvo màu trắng, BKS: 51LD-2234 có số khung YV1944853NA058309, số máy B230FB128956802638 chủ đăng ký là công ty thăm dò và KTDK PETRONAS ĐH địa chỉ: 170 Hai Bà Trưng, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Anh Ngô H Hải khai: năm 1014 anh mua xe ô tô của Công ty kỹ thuật dầu khí và sử dụng đến năm 2020 thì bán cho anh Giang. Khi bán xe anh Hải có giao toàn bộ giấy tờ xe cho anh Giang.

Do không xác định được người mua xe của H nên Cơ quan điều tra không làm rõ và thu hồi được tài sản. Anh Gyêu cầu H phải bồi thường số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu)

Vụ thứ 2:

Do H phát hiện chiếc xe ô tô cũ, hỏng nhãn hiệu Deawoo BKS: 29T-5765 của anh Nguyễn Quốc H (sinh năm: 1978, HKTT: Tổ dân phố Đào Nguyên, thị trấn Châu Quỳ, Hện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) thường xuyên ở ở khu vực đường đối diện số nhà 105 nhà K2 khu tập thể 7,2 Ha, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hnên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mang đi

bán sắt vụn để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 10 giờ ngày 12/02/2020, H đến cửa hàng mua bán sắt vụn Thắng Thủy tại Thôn Du Nội, xã Mai Lâm, Hện Đông Anh, thành phố Hgặp chủ cửa hàng là anh Bùi Văn Thống, (sinh năm: 1974,

HKTT: Thôn Bạch Trang, xã Cổ Loa, Hện Đông Anh, thành phố Hà Nội) đặt vấn đề bán xe ô tô 5 chỗ cũ, hỏng. Anh Thống đồng ý mua với giá 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và bảo H chở xe sang bán cho Thống. Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 12/02/2020, H gọi điện thoại cho anh B nói “mới mua được chiếc xe ô tô thanh lý cũ, hỏng muốn mang bán sắt vụn nên thuê B cầu giúp”, anh B đồng ý. Khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, anh B đi xe cầu đến khu vực tập thể 7,2 Ha, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố H cầu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Deawoo BKS: 29T-5765 đi đến cửa hàng mua bán sắt vụn Thắng Thủy của anh Thống. Sau khi bàn giao xe xong, anh Thống trả cho H số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). H đã trả cho anh B số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng), số tiền còn lại H ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 15/02/2020, anh Nguyễn Quốc H phát hiện bị mất xe nhưng do bận công việc nên đến ngày 12/8/2020 anh H mới đến công an quận T trình báo.

Tại Cơ quan điều tra anh Nguyễn Quốc H khai: xe ô tô là do anh mua từ năm 2004 của anh Nguyễn Văn Thanh, ở H Mai, do xe hỏng không sử dụng được nên anh H để xe ô tô cùng giấy tờ xe tại lòng đường trước dãy nhà K2 khu tập thể 7,2 Ha, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố H thì bị mất.

Anh Nguyễn Văn Thanh (sinh năm 1974 chỗ ở số 27c ngõ 151 Nguyễn Đức Cảnh, phường Phương Mai, quận H Mai, thành phố Hà Nội) khai năm 2002 anh Thanh mua xe của anh Bùi Vĩnh Long, đến năm 2004 anh Thanh bán xe cho anh Nguyễn Quốc H.

Anh Bùi Vĩnh Long khai có bán xe cho anh Thanh năm 2002.

Anh Bùi Văn Thống khai: khoảng 9 giờ ngày 12/2/2020, H đến đặt vấn đề bán xe ô tô sắt vụn, anh Thống đã đồng ý thống nhất mua với giá 5.000đ/kg và yêu cầu H mang xe đến luôn. H nói với anh Thống là ban ngày xe không đi trong nội thành nên hẹn tối sẽ kéo xe sang bán cho Thống. Đến 21 giờ cùng ngày, H thuê xe cầu mang xe đến, anh Thống đã trả cho H số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Deawoo BKS: 29T-5765 có số khung KLANR19W1SB756076, số máy C20LE25097033 người đăng ký là Bùi Vĩnh Long địa chỉ: 24 Lê Trọng Tấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Vụ thứ 3:

Cùng thủ đoạn trên, H xác định tại giữa vị trí trụ T6-T7 dưới gầm cầu Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố H có để chiếc xe ô tô cũ, hỏng nhãn hiệu Mecedes màu xanh- đen, BKS: 30K-9309 nên nảy sinh ý định lấy đem bán. Khoảng 18 giờ ngày 19/02/2020, H gọi điện cho anh Bùi Văn Thống thỏa T bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mecedes BKS: 30K-9309 với giá 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi thỏa thuận, H gọi điện cho anh B yêu cầu đến để cầu xe. Đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, anh

B đến khu vực gầm cầu Vĩnh Tuy và cầu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mecedes BKS: 30K-9309 mang đến cửa hàng của anh Thống. Anh Thống đã trả cho H số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) và đưa cho B tiền cầu xe là 1.000.000đ (một triệu đồng). Số tiền nhận được H chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 12/8/2020, anh Nguyễn Quang T(sinh năm 1971 chỗ ở Khu đô thị Việt Hưng-Ecocty, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) đến công an quận Ttrình báo việc mất xe. Anh Tkhai: năm 2019 anh Tmua xe ô tô của anh Nguyễn Văn Long địa chỉ: Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hvới giá 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu). Tháng 01/2020 anh T để xe tại gầm cầu Vĩnh Tuy và bị mất xe nhưng chưa lên Cơ quan Công an trình báo. Anh Tđã cung cấp 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thu Phương, 01 đăng kiểm xe BKS: 30K-9309.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mecsedes BKS: 30K-9309 có số khung WDD1240221B897715, số máy 11196012006281 người đăng ký là Nguyễn Thị Thu Phương địa chỉ số 136 Trần Nhật Duật, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị Thu Phương (sinh năm 1982, địa chỉ số 136 Trần Nhật Duật, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) khai năm 1993 có mua xe ô tô nhãn hiệu Mecsedes đăng ký BKS: 30K-9309 và đã bán cho anh Nguyễn Văn Long năm 2011.

Anh Nguyễn Văn Long khai sau khi mua xe sử dụng đến năm 2017 anh Long đã bán xe cho anh Nguyễn Quang Thuận.

Vụ Thứ 4:

Khoảng 09 giờ ngày 11/3/2020, với mục đích đi lang thang xem có chiếc xe ô tô cũ, hỏng nào sẽ trộm cắp, H đi đến khu vực vỉa hè trước cửa số 162 Hoàng Hoa T phường T, quận T, thành phố phát hiện chiếc xe ô tô cũ nhãn hiệu Toyota 4WD BKS: 60N-0261màu xanh, BKS: 60N-0261 của anh Phạm Lê Nam, (sinh năm: 1974, HKTT: Số 49 Ngõ 221 H H Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố H) để ở vỉa hè. Do trước đây đi qua thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, Hện Đ, thành phố H, H biết có cửa hàng thu mua sắt vụn nên đã ghi số điện thoại của cửa hàng lại. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H điện thoại vào số máy của cửa hàng và trao đổi với anh Nguyễn Xuân H (sinh năm 1978 HKTT: Xóm 4, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, Hện Đ, thành phố H; số điện thoại 0912039680) để thoả T bán xe ô tô Toyota 4WD BKS: 60N-0261 với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Sau khi thoả Thuận điện thoại cho B thông báo “mới mua thanh lý được xe ô tô cũ bán đồng nát” và nhờ B cầu xe đi. Sau khi cầu xe đến sân chơi xóm 4, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, H gọi điện cho anh H, do bận việc anh H nhờ anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1980, HKTT: Khuê Nữ, xã Nguyên Khuê, Hện Đông Anh, thành phố Hà Nội) ra nhận xe. H đã nhận từ anh H số tiền 5.000.000đ(năm triệu đồng) và đưa cho anh B 900.000đ là tiền cầu xe.

Ngày 18/3/2020, anh Phạm Lê Nđã đến cơ quan công an quận Ttrình báo. Anh Nkhai xe ô tô là của anh mua lại năm 2017 từ anh Nguyễn Văn

Chính. Anh Nsử dụng xe đến 04/3/2020 thì xe bị hỏng nên để tại vỉa hè đối diện số 18 H H Thám, đến ngày 14/3/2020 anh Nphát hiện xe bị mất.

Qua xác minh xác định xe ô tô nhãn hiệu Toyota 4WD BKS: 60N-0261 có số khung 0068873, số máy 180740 người đứng tên đăng ký là ông Nguyễn Văn Chính địa chỉ số 25/44 KP8 phố Hồ Nai 1, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Hiện ông Nguyễn Văn Chính đã chết nên không làm rõ được việc mua bán xe với anh Nam.

Qua kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu xanh, BKS: 60N-0261 đã phát hiện thu giữ 01 đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Văn Chính, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy chứng nhận kiểm định.

Vụ thứ 5:

Do phát hiện thấy chiếc xe ô tô cũ nhãn hiệu Reanualt màu đen BKS: 80B-3364 của anh Lưu Văn Quyết, (sinh năm: 1977, HKTT: Số 104 Lò Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) đang để trên vỉa hè số 123 phố Lò Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe ô tô này. Khoảng 20 giờ ngày 13/3/2020, H gọi điện cho anh H nói có xe ô tô cũ, nát mới mua thanh lý muốn bán, anh H đồng ý thỏa thuận mua xe với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). H đã gọi điện cho anh B đề nghị cầu xe đến cho anh H. Khoảng 23 giờ cùng ngày, anh B đến khu vực Phố Lò Đức và cầu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Reanualt màu đen, BKS: 80B-3364 đang để trên vỉa hè đến khu sân chơi xóm 4, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, Hện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Do anh H bận việc nên Nguyễn Xuân Nghinh (sinh năm 1976, HKTT xóm 4 thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, Hện Đông Anh) là em họ của anh H và chị Nguyễn Thị Thúy Hà là vợ anh H nhận xe ô tô và thanh toán tiền xe cho H. H cầm tiền và đưa cho anh B 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

Anh Lưu Văn Q khai: xe ô tô nhãn hiệu Reanualt BKS: 80B-3364, anh Q mua của anh Nguyễn H Bình, do xe bị hỏng không sử dụng được nên anh Q để xe tại vỉa hè phố Lò Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ngày 13/3/2020 thì phát hiện bị mất.

Anh Nguyễn Hải B khai: năm 2015 anh B mua xe ô tô của ông T, 2017 anh B đã bán xe ô tô cho anh Q.

Qua xác minh xác định xe ô tô nhãn hiệu Reanualt màu đen, BKS: 80B-3364 có số khung 2970502083286, số máy F310949 chủ đăng ký là Bộ ngoại giao. Ngày 23/4/2020 Cục quản trị Bộ ngoại giao có công văn số 437 xác định: ngày 8/3/2007 đã bán thanh lý xe ô tô BKS: 80B-3364 cho ông Nguyễn Minh T địa chỉ số 84 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận T, thành phố Hà Nội. Xác minh xác định không có địa chỉ số 84 và không có ai là Nguyễn Minh T.

Qua kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Reanualt, màu đen, BKS: 80B-3364 đã phát hiện, thu giữ 01 đăng ký xe ô tô mang tên Bộ ngoại giao.

Vụ thứ sáu:

Ngày 13/3/2020, H phát hiện xe ô tô hiệu Toyota Hiace màu ghi BKS: 29H-7735 của ông Phạm Đông NT (năm sinh 1968, HKTT: số 59 hẻm

173/68/147 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; chỗ ở nhà 25/79/56 tổ 3 Yên Hà, Cầu Giấy, Hà Nội) để ở đoạn đường trước cửa số 162 H H Thám, phường Thụy Khuê, quận T, thành phố Hà Nội. Ngày 15/03/2020, H gọi điện cho anh H nói muốn bán xe ô tô Toyota 12-16 chỗ, anh H đồng ý mua với giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Đến 23 giờ cùng ngày, H gọi điện cho anh Bằng đề nghị đến khu vực dốc Tam Đa, phường Thụy Khuê, quận T cầu xe ô tô Toyota BKS: 29H-7735 đưa đến

khu sân chơi xóm 4, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đ. Anh H đã nhờ Nguyễn Xuân N ra nhận hộ xe và thanh toán số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cho H. H đi cùng xe ô tô của anh B về đến khu vực đường Hoàng Quốc V thì xuống và trả cho B số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

Ngày 16/03/2020, ông Phạm Đông Nam T (năm sinh 1968, HKTT: số 59 hẻm 173/68/147 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; chỗ ở nhà 25/79/56 tổ 3 Yên Hà, Cầu Giấy, Hà Nội) đã đến Công an trình báo về việc bị mất xe ô tô Toyota BKS: 29H-7735 để tại vỉa hè chung cư Golden Westlake địa chỉ số 162 H H Thám, phường Thụy Khuê, quận T, thành phố H. Ông T khai xe ô tô là ông mua ông Kim Văn H năm 2017.

Qua xác minh xác định: xe ô tô hiệu Toyota Hiace màu ghi BKS: 29H-7735 có số khung: 0023916, số máy: 0471939 chủ đăng ký xe là Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam, địa chỉ: số 47-49 Lý Thái Tổ, quận H, thành phố H. Ngày 11/11/2008, Ngân hàng ngoại thương Việt Nam đã bán thanh lý xe cho Công ty cổ phần thực phẩm Hoàng K. Hiện Công ty cổ phần thực phẩm Hoàng K đã giải thể.

Ông Kim Văn H khai: năm 2016 ông H mua chiếc xe ô tô của công ty thực phẩm thuộc phường Trương Mai, quận H Mai thành phố H đến đầu năm 2017 ông H đã bán xe cho ông T.

Qua kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu ghi, BKS: 29H-7735 đã phát hiện, thu giữ 01 đăng ký xe ô tô và 01 đăng kiểm mang tên Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam.

Ngày 05/5/2020, Nguyễn Đại H đã đến Công an quận T đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc như trên. Qua khám xét nhà H tại phòng 205 E1 khu 7,2 hạ phường Vĩnh Phúc quận Ba Đình, thành phố H, Cơ quan điều tra không thu giữ được đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra Công an quận T đã tạm giữ của Nguyễn Xuân H:

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu xanh, BKS: 60N-0261, SK: 0068873; SM: 1807409.

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Renault, màu đen, BKS: 80B- 3364, SK: 2970502083286; SM: F310949.

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu ghi, BKS: 29H-7735; SK: 0023916; SM: 0471939.

+ 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Điện thoại di động Samsung Galaxy J6, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá số 61 ngày 04/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự -UBND quận T xác định:

- Trị giá tài sản 01 xe ô tô Toyota BKS: 29H-7735 là 65.000.000đ (Sáu mươi năm triệu đồng).

- Trị giá tài sản 01 xe ô tô Toyota BKS: 60N-0261 là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Trị giá tài sản 01 xe ô tô Renault, BKS: 80B-3364 là 10.000.000 (Mười triệu đồng).

Tại Kết luận định giá số 165 ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự -UBND quận Txác định:

- Trị giá tài sản 01 xe ô tô Daewoo, BKS: 29T-5765 là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Trị giá tài sản 01 xe ô tô Mercedes- Benz, BKS: 30K-9309 là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Trị giá tài sản 01 xe ô tô Volvo, BKS: 51LD-2234 là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Tại kết luận giám định số 3774 ngày 19/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hxác định: số khung, số máy của các xe ô tô nhãn hiệu Toyota BKS: 29H-7735; xe ô tô nhãn hiệu Toyota BKS: 60N-0261 là số nguyên thủy. Đối với xe ô tô Renault BKS: 80B-3364 không đủ cơ sở kết luận là số khung, số máy là nguyên thủy do không có mẫu so sánh.

Qua tra cứu xác định 06 chiếc xe ô tô Nguyễn Đại H chiếm đoạt đều không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng.

Quá trình điều tra Nguyễn Đại H đã dẫn giải xác định vị trí lấy các xe ô tô như nội dung trên.

Người bị hại và người liên quan là anh Vũ Trường Giang, anh Bùi Văn Thống, anh Đỗ Xuân Hộ, anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị Thuý Hà đã nhận dạng ra Nguyễn Đại H.

Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Văn B, anh Bùi Văn Thống anh Nguyễn Xuân H, chị Nguyễn Thị Thuý Hà, anh Nguyễn Xuân Nghinh, anh Nguyễn Văn H không biết các xe ô tô Nguyễn Đại H thuê cầu, bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT - Công an quận T không đề cập xử lý về hình sự là đúng quy định.

Cơ quan CSĐT- công an quận T đã xử lý vật chứng trả lại:

- + Ông Phạm Đông NT chiếc xe ô tô Toyota BKS: 29H-7735, 01 đăng ký xe ô tô, ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự vì ông không có tài liệu chứng minh.

- + Anh Phạm Lê Nchiếc xe ô tô Toyota BKS: 60N-0261 và giấy tờ xe gồm 01 đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Văn Chính, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt

buộc và 01 giấy chứng nhận kiểm định. Nhận lại tài sản, anh N không yêu cầu đề nghị H phải bồi thường gì về phần dân sự.

- + Anh Lưu Văn Q chiếc xe ô tô Renault BKS: 80B-3364, 01 đăng ký xe ô tô, nhận lại xe anh Q không yêu cầu H phải bồi thường gì về phần dân sự.

- + Cho anh Nguyễn Xuân H 02 chiếc điện thoại di động đã thu giữ, nhận lại tài sản anh H yêu cầu H phải trả lại số tiền là 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Deawoo màu đen, BKS: 29T-5765 và chiếc xe ô tô Mercedes màu xanh-đen BKS: 30K-9309 H bán cho anh Thống. Anh Thống đã cắt phá và mang bán sắt vụn nên không thu hồi lại được. Bị hại là anh Nguyễn

Quốc H yêu cầu H phải bồi thường số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Anh Nguyễn Quang T yêu cầu H phải bồi thường số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Đối với chiếc xe ô tô Volvo màu trắng BKS: 51LD-2244 H bán cho người khác, hiện không xác định được những người mua xe nên không thu hồi lại được. Anh Vũ Trường G yêu cầu H phải bồi thường số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 204/CT - VKS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận TQ định truy tố bị cáo Nguyễn Đại H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù.

Dân sự:

- Buộc bị cáo bồi thường cho anh H 05 triệu đồng
- Buộc bị cáo nộp sung công tiền thu lời bất chính.
- Những người bị hại khác không yêu cầu về dân sự nên không xét.
- Hình phạt bổ sung : Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Không

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại
- Áp dụng Nghị Q số 326/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng và bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Tiến hành tố tụng, người Tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Mặc dù tội phạm được thực hiện ở những nơi khác nhau, tuy nhiên kết thúc điều tra là cơ quan CSĐT Công an quận T vì vậy Tòa án nhân dân quận T xét xử là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/02/2020 đến ngày 15/3/2020, lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu. Nguyễn Đại H đã 06 lần trộm cắp 06 chiếc xe ô tô với tổng trị giá là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng) đem đi bán. Đến ngày 05/5/2020, H đã đến Công an quận Tđầu thú.

-Ngày 02/02/2020 bị cáo đã trộm xe ô tô Volvo có BKS: 51LD – 2234 của anh Vũ Trường Giang, giá trị tài sản là 20.000.000đ.

-Ngày 12/02/2020 bị cáo đã trộm xe ô tô Deawoo có BKS: 29T – 5765 của anh Nguyễn Quốc H, giá trị tài sản là 5.000.000đ.

-Ngày 19/02/2020 bị cáo đã trộm xe ô tô Mecsece có BKS: 30K – 9309 của anh Nguyễn Quang Thuận, giá trị tài sản là 30.000.000đ.

-Ngày 11/3/2020 bị cáo trộm xe ô tô Toyota có BKS 60N – 0261 của anh Phạm Lê Nam, trị giá 30.000.000đ. Anh N đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về dân sự.

-Ngày 13/3/2020 bị cáo trộm xe ô tô Renault có BKS 80B – 3364 của anh Lưu Văn Quyết, trị giá 10.000.000đ. Anh Q đã nhận lại tài sản không có yêu cầu về dân sự.

-Ngày 15/3/2020 bị cáo trộm xe ô tô Toyota Hiace BKS 29H – 7735 của ông Phạm Đông NT, trị giá 65.000.000đ. Ông T đã nhận lại tài sản không yêu cầu về dân sự.

Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho những người bị hại. Anh Vũ Trường Giang, anh Nguyễn Quang Thuận, ông Phạm Đông NT, anh Nguyễn Xuân H đã nhận đủ tiền bồi thường và có đơn nộp tại tòa án, không yêu cầu về dân sự đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự. Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt nêu trên thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ttruy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo không tự tìm việc làm có thu nhập cho bản thân mà chủ động thực hiện hành vi trộm cắp để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, coi thường pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội. Lần đầu đưa ra xét xử; Đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho anh Nguyễn Quốc H 5.000.000đ (năm triệu).

Người bị hại anh Giang, anh Thuận, ông T, anh Nam, anh Quyết, anh H đã nhận đủ tiền bồi thường nên tòa không xét.

Buộc bị cáo nộp sung quỹ nhà nước 14.000.000đ.

Vật chứng vụ án: Không

Bị cáo phải nộp án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đại H (Nguyễn Đại Hoàng S) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đại H (Nguyễn Đại Hoàng S) 05 năm tù (Năm). Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 05/5/2020.

Áp dụng các điều 584, 585 của Bộ luật dân sự.

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Quốc H 5.000.000đ(Năm triệu đồng);

Buộc bị cáo nộp sung quỹ nhà nước 14.000.000đ(Mười bốn triệu) tiền thu lời bất chính.

Vật chứng vụ án: Không

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất 10%/ năm (theo Khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền hoãn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và 250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần